

Số: 11/QĐ-TA

Tân Yên, ngày 15 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần tiền hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Bà Nguyễn Mai Hương

2. *Thư ký phiên họp*: Ông Đặng Văn Chức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 10/QĐ-TA ngày 05 tháng 5 năm 2025 và Thông báo hoãn phiên họp số 10/TB-TA ngày 12 tháng 5 năm 2025, đối với:

Họ và tên: Kiều Văn Đ; Giới tính: Nam; sinh ngày 25 tháng 7 năm 1979; CCCD số: 024079012068; Ngày cấp:; Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Nơi thường trú: Thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Kiều Ngọc P và bà: Nguyễn Thị H1.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 11/2022/QĐ-TA ngày 20/9/2022 Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 20 tháng.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông Vi Văn P1 – Phó trưởng Công an xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang là người đại diện theo uỷ quyền của Thiếu tá Nguyễn Thanh B – Trưởng Công an xã S theo Văn bản uỷ quyền ngày 14/5/2025.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang*: Bà Dương Thị Hải Yên – Kiểm sát viên

NHẬN THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ nhận thấy: Kiều Văn Đ bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2009, đã nhiều lần thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 20/9/2022 Đ bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 11/2022/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 28/6/2024. Đồng thuộc đối tượng

bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S, thời gian từ 28/6/2024 đến 28/6/2026. Ngày 21/4/2025 Công an xã S tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Đ, kết quả dương tính với chất ma túy, Đ thừa nhận sử dụng ma túy vào ngày 20/4/2025. Công an xã S đã lập văn bản đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Đ tại Trạm y tế xã S; Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 23/4/2025 xác định Kiều Văn Đ nghiện ma túy Heroine. Công an xã S đã tiến hành lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Kiều Văn Đ.

Ý kiến cơ quan đề nghị: Trưởng Công an xã S đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Giang đối với Kiều Văn Đ thời gian 18 tháng đến 20 tháng với lý do hành vi của Kiều Văn Đ đã vi phạm khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Ý kiến người bị đề nghị: Đồng thừa nhận bản thân nghiện chất ma túy và có sử dụng ma túy trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, cụ thể vào ngày 20/4/2025, nhất trí với kết quả xét nghiệm chất ma túy và nhất trí với đề nghị của Trưởng Công an xã S, không có ý kiến gì về trình tự thủ tục lập hồ sơ, xin được áp dụng biện pháp xử lý hành chính với thời gian thấp nhất.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp: Thẩm phán đã nhận thụ lý hồ sơ và quyết định mở phiên họp theo đúng quy định của Pháp luật, thực hiện đúng thời hạn xem xét, quyết định, áp dụng biện pháp xử lý hành chính; người bị đề nghị chấp hành đúng quy định của pháp luật, đối với cơ quan đề nghị vi phạm thời hạn cho người bị đề nghị đọc và sao chép hồ sơ trước khi chuyển hồ sơ cho Tòa án. Đề nghị chấp nhận quan điểm của người đề nghị, đưa Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là từ 20 đến 24 tháng.

Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ do Công an xã S, huyện T lập, trên cơ sở xem xét toàn diện hồ sơ, ý kiến của người bị đề nghị, ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp.

XÉT THẤY:

Tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Xét thời hiệu áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Kiều Văn Đ còn thời hiệu theo quy định; Đối tượng bị đề nghị, thẩm quyền lập hồ sơ, trình tự, thủ tục lập hồ sơ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã bảo đảm đầy đủ và phù hợp về hình thức, nội dung theo quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 40, 41, 42 và 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ C, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao. Mặc

dù Công an xã S chuyển hồ sơ cho Tòa án khi chưa hết 03 ngày làm việc kể từ ngày Đ nhận được Thông báo nhưng Đ đã được đọc hồ sơ và không có ý kiến gì, tại phiên họp Đ cũng nhất trí và không có thắc mắc gì về việc đọc và ghi chép hồ sơ nên xác định vi phạm của Công an xã S không ảnh hưởng đến quyền của người bị đề nghị.

Xét đề nghị của Trưởng Công an xã S: Kiều Văn Đ là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính, có nơi cư trú ổn định, hiện đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S nhưng lại sử dụng chất ma túy vào ngày 20/4/2025, kết quả xét nghiệm ngày 21/4/2025 dương tính với chất ma túy nên thuộc trường hợp trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà tái nghiện. Hành vi của Kiều Văn Đ đã vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy, khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính nên cần chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang và đại diện Viện kiểm sát, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đ tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Giang.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi vi phạm Đ đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy;

Căn cứ vào Điều 3, khoản 2 Điều 5, điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020, 2022;

Căn cứ vào các Điều 3, 23, 24, 25, 30, 31, 32 Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ vào Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Kiều Văn Đ.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở

cai nghiện bắt buộc.

Địa điểm chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Giang, địa chỉ: thôn K, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Công an xã S, huyện Tân Yên;
- VKSND huyện Tân Yên;
- UBND xã S, huyện Tân Yên;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mai Hương